

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản số: **01/2019/HS-ST**

Ngày 17/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Danh Minh Hòa**

2/ Ông **Nguyễn Duy Khương**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 87/2018/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2018, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Hoài Th;** sinh năm 1989; Nơi cư trú: ấp HP, xã TL, huyện CT, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn N; sinh năm 1954 và bà Trần Thị B; sinh năm 1955; Vợ tên Danh Thị Th V; sinh năm 1999 và có 01 người con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2018 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2/ **Trần Văn Kh;** sinh năm 1993; Nơi cư trú: Tổ 2B, khu phố VV, phường VH, thành phố RG, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn H; sinh năm 1966 và bà Trần Thị Tố N; sinh năm 1970; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2018 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Chị **Nguyễn Thị Ng**; sinh năm 1988 (vắng mặt)

Trú tại: Khu phố DO, phường VH, TP. RG, tỉnh KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoài Th là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng, Th đã 04 lần mua ma túy của một người nam tên G khoảng 40 tuổi (không rõ nhân thân, địa chỉ) tại khu vực cầu Q thuộc ấp PH, xã MT B, huyện CT, KG tổng số tiền 3.200.000 đồng (mỗi lần là 800.000 đồng) để bán lại cho các con nghiện kiếm lời. Trong thời gian bán ma túy, Th biết Trần Văn Kh là người nghiện ma túy nên Th rủ Kh cùng bán ma túy thì Kh đồng ý. Th hứa mỗi lần bán ma túy xong Th sẽ cho Kh tiền tiêu xài hoặc sử dụng ma túy chung. Th phân công cho Kh nhiệm vụ đi bán ma túy cho các con nghiện rồi đem tiền bán ma túy về cho Th.

Đến khoảng 12 giờ, ngày 27/4/2018 Nguyễn Thị Ng gọi điện thoại cho Th hỏi mua ma túy đá (Methamphetamine) với giá 300.000 đồng và nói xe của Ng bị hết xăng nhờ Th mua giùm xăng với số tiền 20.000 đồng thì Th đồng ý. Th hẹn Ngân đến khu vực cầu B B thuộc ấp HP, xã TL, huyện CT, tỉnh KG để thực hiện việc mua bán ma túy. Sau đó, Th gọi điện thoại cho Kh qua nhà Th cầm ma túy đi bán cho Ng thì Kh đồng ý. Kh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Luvias, màu trắng - tím, biển số 68C1-151.51 đến nhà gặp Th, Th đưa cho Kh 01 bịch ma túy và 20.000 đồng mua **xăng cho Ng. Sau đó Kh đến điểm hẹn gặp Ng.** Tại đây, Kh bán cho Ng 01 bịch ma túy, Ng trả cho Kh số tiền là 300.000 đồng, khi vừa trao đổi mua bán ma túy xong thì bị bắt quả tang. Tang vật thu giữ 01 bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 2,1cm x 01cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất màu trắng, nghi là chất ma túy, cùng tiền Việt Nam là 320.000 đồng (Trong đó: 300.000 đồng là tiền bán ma túy và 20.000 đồng là tiền xăng Kh đã mua giùm Ng).

Khi biết được Kh bị bắt nên vào khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày, Th đến Công an xã TL, huyện CT, tỉnh Kiên Giang đầu thú và giao nộp thêm 01 bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 2,5cm x 2,8cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất màu trắng, nghi là chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 346/KL-KTHS ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Mẫu 01: Các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0496 gam.

- Mẫu 02: Các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,8265gam.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định số 82, ngày 19/7/2013 của Chính phủ).

Trong quá trình điều tra, Th và Kh còn khai nhận ngoài lần bán ma túy bị bắt quả tang với thủ đoạn trên cả hai còn bán ma túy cho các đối tượng như Nguyễn Thị Ng và một người không rõ họ tên địa chỉ thêm 02 lần khác cụ thể:

1. Bán ma túy cho Nguyễn Thị Ng:

Vào khoảng 14 giờ ngày 26 tháng 4 năm 2018, Nguyễn Thị Ng gọi điện thoại cho Th hỏi mua ma túy với giá 500.000 đồng, Th đồng ý và hẹn Ng đến khu vực cầu Cái Sắn thuộc xã TL, huyện CT, tỉnh Kiên Giang để thực hiện việc mua bán ma túy. Lúc này, Th gọi điện kêu Kh qua nhà Th để lấy ma túy đi bán cho Ng. Khi Kh đến nhà gặp Th, Th đưa cho Kh 01 bịch ma túy đá (methamphetamine) để bán cho Ng. Sau đó Kh đến điểm hẹn gặp Ng, Kh bán cho Ng 01 bịch ma túy, Ng trả cho Kh 500.000 đồng. Kh mang tiền bán ma túy về đưa cho Th thì Th cho Kh 100.000 đồng.

2. Bán ma túy cho một người nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ):

Vào khoảng 11 giờ một ngày đầu tháng 04 năm 2018 (Th và Kh không nhớ rõ ngày nào), có một người nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) gọi điện thoại cho Th hỏi mua ma túy đá (methamphetamine) với giá 300.000 đồng, Th đồng ý bán ma túy cho người này và hẹn giao ma túy tại khu vực cầu kênh ông Hiễn thuộc phường AB, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang. Sau đó, Th gọi điện thoại kêu Trần Văn Kh qua nhà Th để lấy ma túy đi bán cho người nam thanh niên. Một lúc sau Kh đến nhà gặp Th, Th đưa cho Kh 01 bịch ma túy đá để đem đi bán. Khi cả 2 đến điểm hẹn, Kh bán cho người này 01 bịch ma túy, người nam thanh niên trả cho

Kh 300.000 đồng. Kh mang tiền bán ma túy về đưa cho Th thì Th cho Kh ma túy sử dụng chung.

Tổng cộng Th và Kh bán ma túy cho 02 người gồm Ng và một người nam không rõ họ tên địa chỉ được 02 lần với số tiền 800.000 đồng.

Ngoài 02 lần cùng Kh thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nói trên thì Th còn tự mình bán trái phép chất ma túy các lần cụ thể sau:

+ Lần thứ I: Vào khoảng 12 giờ, một ngày đầu tháng 04 năm 2018 (không nhớ rõ ngày nào), có một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) gọi điện thoại cho Th hỏi mua ma túy đá với giá 300.000 đồng, Th đồng ý bán và hẹn nhau thực hiện việc mua bán ma túy tại khu vực vòng xoay tuyến tránh đường Lạc Hồng thuộc thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Khi cả 2 đến điểm hẹn, Th bán cho người này 01 bịch ma túy đá, người đàn ông trả cho Th số tiền 300.000 đồng.

+ Lần thứ II: Cách lần thứ nhất khoảng 02 ngày (không nhớ rõ ngày nào), có một người nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) gọi điện thoại cho Th hỏi mua ma túy đá với giá 300.000 đồng, Th đồng ý và hẹn người này mua bán ma túy tại khu vực vòng xoay tuyến tránh đường Lạc Hồng thuộc thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Khi Th đến điểm hẹn gặp thì không gặp người phụ nữ hỏi mua ma túy mà gặp một người đàn ông tự xưng là chồng của người phụ nữ vừa điện thoại mua ma túy của Th, Th bán cho người này 01 bịch ma túy đá, người này trả cho Th số tiền 300.000 đồng.

Tổng cộng Th tự bán ma túy cho 02 người không rõ họ tên địa chỉ được 02 lần với số tiền 600.000 đồng.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố Th và Kh đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cả 02 bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội trước đó. Cả 02 bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng:

Các vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- 01 bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 2,1cm x 01cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất màu trắng, nghi là chất ma túy.

- 01 bịch nylon trong suốt được hàn kín, kích thước 2,5cm x 2,8cm, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất màu trắng, nghi là chất ma túy.

Sau khi giám định còn lại: 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 346/mẫu 01, ngày 02 tháng 5 năm 2018, người chứng kiến Nguyễn Ngọc S, giám định viên Lê Đức H, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang và 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 346/mẫu 02, ngày 02 tháng 5 năm 2018, người chứng kiến Nguyễn Ngọc S, giám định viên Lê Đức H, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang, vật chứng này sẽ tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: TA-1034, số IMEI1: 355812092330199, số IMEI2: 355813092330197, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: 105, số IMEI: 358988/05/172065/1, đã qua sử dụng, cần đề nghị sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tiền Việt Nam: 320.000 đồng, trong đó 300.000 đồng là tiền bán ma túy sẽ đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước, còn số tiền 20.000 là tiền của Th sẽ trả lại cho Th nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, Số máy: 44S1-018640, Số khung: RLCL44S10AY018634, màu trắng - tím, biển số 68C1-151.51 bị cáo Kh đã sử dụng làm phương tiện phạm tội, qua điều tra thì xe mô tô này thuộc sở hữu của Dương Tấn K và việc Kh mượn xe mô tô của K để làm phương tiện phạm tội, K không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trả lại xe mô tô nói trên cho Dương Tấn K.

Trong vụ án này Th đã bán ma túy cho Ng và 03 đối tượng khác không rõ lai lịch thu lợi bất chính được số tiền 1.300.000 đồng. Số tiền này cần buộc bị cáo phải nộp lại để sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với Kh đã cùng Th bán ma túy cho Ng và 1 đối tượng không rõ lai lịch thu lợi bất chính được số tiền 100.000 đồng. Số tiền này buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ vào Ngân sách nhà nước.

Tại bản cáo trạng số: 94/CT-VKS-CT ngày 29/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoài

Th và Trần Văn Kh về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hoài Th và Trần Văn Kh phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoài Th** từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

2/ Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo **Trần Văn Kh** từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 BLTTHS, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 346/mẫu 01, ngày 02 tháng 5 năm 2018, người chứng kiến Nguyễn Ngọc S, giám định viên Lê Đức H, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang và 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 346/mẫu 02, ngày 02 tháng 5 năm 2018, người chứng kiến Nguyễn Ngọc S, giám định viên Lê Đức H, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

- Kê biên phát mãi để sung vào Ngân Sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia Model: TA-1034 màu đen, đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: 105, đã qua sử dụng và số tiền 300.000 đồng.

- Trả lại cho Nguyễn Hoài Th số tiền 20.000 đồng nhưng tiếp tục kê biên để đảm bảo Thi hành án.

- Buộc các bị cáo Th và Kh phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước, cụ thể: Th phải nộp lại là 1.300.000 đồng, (hiện bị cáo đã nộp được 1.100.000 đồng) và Kh phải nộp lại là 100.000 đồng, Kh đã nộp xong.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Các bị cáo được nói lời nói sau cùng, các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, thể hiện: Nguyễn Hoài Th là đối tượng nghiện hút ma túy và để có ma túy sử dụng Th đã tìm gặp một đối tượng tên G (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 04 lần ma túy loại Methamphetamine với tổng số tiền 3.200.000 đồng. Sau khi mua ma túy Th đem về sử dụng và phân nhỏ số ma túy ra để bán kiếm lời. Do biết được Trần Văn Kh là người nghiện ma túy nên Th đã chủ động rủ Kh bán ma túy cho Th rồi Th sẽ cho tiền và ma túy sử dụng thì Kh đồng ý. Đến khoảng 12 giờ, ngày 27/4/2018 chị Nguyễn Thị Ng điện thoại cho Th hỏi mua ma túy thì Th đồng ý bán. Sau đó Th kêu Kh mang ma túy lại khu vực cầu Ba Bê thuộc ấp HP, xã TL, huyện CT, tỉnh Kiên Giang bán cho Ng và khi Th và Ng vừa trao đổi ma túy xong thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang, thu giữ 0,0496 gam ma túy loại Methamphetamine và số tiền 320.000 đồng, ngoài ra Th và Kh còn khai nhận trước khi bị bắt cả hai đã nhiều lần bán ma túy cho Ng và một số đối tượng nam khác (không rõ nhân thân lai lịch). Th thu lợi bất chính được 1.300.000 đồng và Kh thu lợi được 100.000 đồng. Đối chiếu theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự thì “Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ

07 năm đến 15 năm: ...; b) *Phạm tội 02 lần trở lên*; c) *Đối với 02 người trở lên*;... Như vậy, việc các bị cáo nhiều lần bán ma túy loại Methamphetamine cho Ng và các đối tượng nam khác đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như đã viện dẫn nêu trên.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi các bị cáo nhận thức được “Mua bán trái phép chất ma túy” là hành vi mà pháp luật đặc biệt nghiêm cấm và sẽ xử lý nghiêm nếu như cố ý vi phạm. Thế nhưng chỉ vì nghiệp ngập và động cơ vụ lợi các bị cáo đã bất chấp sự nghiêm trị của pháp luật nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội đến cùng.

Trong vụ án này cho thấy bị cáo Th chính là người chủ mưu chủ động mua ma túy và khi có được ma túy bị cáo đem về sử dụng và lôi kéo bị cáo Kh tham gia bán ma túy cho bị cáo để bị cáo kiếm lời. Trong khoảng ngắn thời gian từ đầu tháng 4/2018 cho đến ngày 28/4/2018 bị cáo đã liên tiếp nhiều lần bán ma túy cho nhiều đối tượng, thu lợi bất chính cho bản thân số tiền 1.300.000 đồng. Do đó, HĐXX nghị án thảo luận cần xử phạt bị cáo mức án cao hơn bị cáo Kh mới là thỏa đáng.

Còn đối với bị cáo Kh mặc dù nhận thức được việc Th rủ rê lôi kéo bị cáo bán ma túy cho Th là sai trái và vi phạm pháp luật. Thế nhưng chỉ vì nghiện ngập và để có ma túy sử dụng và có tiền xài bị cáo đã đồng ý đứng ra tiếp tay để cùng với Th liên tiếp nhiều lần bán ma túy cho nhiều đối tượng khác thu lợi được 100.000 đồng. Với hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nghị án nhận thấy cần có mức án tương xứng để răn đe đối với bị cáo mới là phù hợp.

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân các bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; các bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của các bị cáo, ngoài ra sau khi phạm tội bị cáo Th đã ra đầu thú trước pháp luật. Do đó nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Do các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên HĐXX áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 BLHS, sẽ xem xét hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

5.1 Đối với 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 346/mẫu 01, ngày 02 tháng 5 năm 2018, người chứng kiến Nguyễn Ngọc S, giám định viên Lê Đức H, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang và 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 346/mẫu 02, ngày 02 tháng 5 năm 2018, người chứng kiến Nguyễn Ngọc S, giám định viên Lê Đức H, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang đây là vật chứng sau giám định còn lại đến nay không còn giá trị sử dụng cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

5.2 Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: TA-1034 và chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: 105 đã thu giữ trong vụ án. Trong quá trình điều tra đã chứng được đây là tài sản mà các bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần phải kê biên để sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

5.3 Đối với số tiền 320.000 đồng đã thu giữ trong vụ án, trong đó 300.000 đồng là tiền mua bán ma túy nên cần xử tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước, còn 20.000 đồng đây là tiền của Th không dùng vào việc phạm tội cần xử trả lại cho Th nhưng xét thấy cần phải kê biên để đảm bảo Thi hành án là phù hợp.

5.4 Đối với số tiền 1.400.000 đồng đây là tiền thu lợi bất chính mà các bị cáo có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần buộc các bị cáo nộp lại để sung vào Ngân sách nhà nước, cụ thể buộc Th phải nộp lại 1.30.000 đồng và Kh phải nộp là 100.000 đồng.

[6] Về án phí: Xử buộc các bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 BLHS.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoài Th và Trần Văn Kh phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1/ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoài Th 03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 27/4/2018.

2/ Xử phạt bị cáo **Trần Văn Kh 03** (ba) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 27/4/2018.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 346/mẫu 01, ngày 02 tháng 5 năm 2018, người chứng kiến Nguyễn Ngọc S, giám định viên Lê Đức H, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang và 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 346/mẫu 02, ngày 02 tháng 5 năm 2018, người chứng kiến Nguyễn Ngọc S, giám định viên Lê Đức H, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

- Kê biên phát mãi 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: TA-1034 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model: 105 để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng.

- Trả lại cho Nguyễn Hoài Th số tiền 20.000 đồng nhưng cần phải tiếp tục kê biên để đảm bảo Thi hành án.

- Buộc các bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách nhà nước, cụ thể Nguyễn Hoài Th phải nộp lại là 1.30.000 đồng, bị cáo được khấu trừ số tiền 1.100.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 09394 ngày 25/12/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành; Trần Văn Kh phải nộp lại là 100.000 đồng, bị cáo được khấu trừ toàn bộ số tiền trên theo biên lai thu tiền số: 09405 ngày 14/01/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 60/QĐ-VKSCT ngày 29/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc các bị cáo Nguyễn Hoài Th và Trần Văn Kh mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong